

Số: /NQ-HĐND Bình Dương, ngày tháng năm 2023

**NGHỊ QUYẾT**

Về việc phê duyệt số lượng cán bộ, công chức cấp xã  
và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã  
trên địa bàn tỉnh Bình Dương năm 2024

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG  
KHÓA X - KỲ HỌP THỨ 13**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

Xét Tờ trình số 6024/TTr-UBND ngày 17 tháng 11 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị phê duyệt số lượng cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã trên địa bàn tỉnh Bình Dương năm 2024; Báo cáo thẩm tra số 131/BC-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2023 của Ban Pháp chế; ý kiến của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Phê duyệt số lượng cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã theo từng đơn vị hành chính cấp huyện trên địa bàn tỉnh Bình Dương năm 2024 như sau:

1. Số lượng cán bộ, công chức cấp xã:

Đơn vị tính: Người

Đơn vị hành chính	Tổng số	Trong đó		
		Theo phân loại đơn vị hành chính	Tăng thêm theo diện tích tự nhiên	Tăng thêm theo quy mô dân số
Thành phố Thủ Dầu Một	390	322	5	63
Thành phố Dĩ An	262	161	1	100
Thành phố Thuận An	381	225	3	153

Đơn vị hành chính	Tổng số	Trong đó		
		Theo phân loại đơn vị hành chính	Tăng thêm theo diện tích tự nhiên	Tăng thêm theo quy mô dân số
Thành phố Tân Uyên	367	268	17	82
Thị xã Bến Cát	290	181	18	91
Huyện Dầu Tiếng	277	262	8	7
Huyện Phú Giáo	244	230	6	8
Huyện Bàu Bàng	172	152	6	14
Huyện Bắc Tân Uyên	217	214	2	1
<b>Tổng</b>	<b>2.600</b>	<b>2.015</b>	<b>66</b>	<b>519</b>

2. Số lượng người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã:

*Đơn vị tính: Người*

Đơn vị hành chính	Tổng số	Trong đó		
		Theo phân loại đơn vị hành chính	Tăng thêm theo diện tích tự nhiên	tăng thêm theo quy mô dân số
Thành phố Thủ Dầu Một	264	196	5	63
Thành phố Dĩ An	199	98	1	100
Thành phố Thuận An	292	136	3	153
Thành phố Tân Uyên	261	162	17	82
Thị xã Bến Cát	221	112	18	91
Huyện Dầu Tiếng	181	166	8	7
Huyện Phú Giáo	156	142	6	8
Huyện Bàu Bàng	116	96	6	14

<b>Đơn vị hành chính</b>	<b>Tổng số</b>	<b>Trong đó</b>		
		Theo phân loại đơn vị hành chính	Tăng thêm theo diện tích tự nhiên	tăng thêm theo quy mô dân số
Huyện Bắc Tân Uyên	137	134	2	1
<b>Tổng</b>	<b>1.827</b>	<b>1.242</b>	<b>66</b>	<b>519</b>

**Điều 2.** Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

**Điều 3.** Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Dương Khóa X, kỳ họp thứ 13 thông qua ngày 08 tháng 12 năm 2023 và có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2024./.

**Nơi nhận:**

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Chính phủ;
- Văn phòng: Quốc hội, Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu - UBTWQH;
- Các Bộ: Nội vụ, Tài chính;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQ tỉnh;
- Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- LĐVP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Thường trực HĐND; UBND cấp huyện;
- Trung tâm Công báo Bình Dương;
- Cổng thông tin điện tử, Báo, Đài PTTH Bình Dương;
- Các phòng thuộc Văn phòng, App, Web;
- Lưu: VT, C (4).

**CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Văn Lộc**